

LUẬN LẬP THẾ A TỲ ĐÀM

QUYỂN 9

Phẩm 24

Phẩm thứ 1: TIỂU TAM TAI TẬT DỊCH

Đức Phật Thế tôn nói: Một tiểu kiếp đó gọi là một kiếp. Hai mươi tiểu kiếp cũng gọi là một kiếp, bốn mươi tiểu kiếp cũng gọi là một kiếp, sáu mươi tiểu kiếp cũng gọi là một kiếp; Tám mươi tiểu kiếp gọi là một đại kiếp. Vì sao một tiểu kiếp gọi là một kiếp? Là lúc Tỳ khưu Đề bà đạt đà, trụ trong địa ngục nhận chịu nghiệp báo thiêu đốt. Đức Phật Thế tôn nói: Trụ thọ một kiếp. Như vậy, một tiểu kiếp gọi là một kiếp. Vì cớ sao hai mươi tiểu kiếp cũng gọi là một kiếp? Giống như cõi trời Phạm Tiên Hạnh Thiên, hai mươi tiểu kiếp là thọ lượng của họ. Các Phạm Thiên ấy Đức Phật nói trụ thọ một kiếp như vậy hai mươi kiếp cũng gọi là một kiếp. Vì cớ sao bốn mươi tiểu kiếp gọi là một kiếp, cũng như cõi trời Phạm Chúng thọ lượng bốn mươi tiểu kiếp Phật nói: Trụ thọ một kiếp. Như vậy bốn mươi tiểu cũng gọi là một kiếp. Vì cớ sao sáu mươi tiểu kiếp gọi là một kiếp, ví như cõi trời Đại Phạm thọ lượng sáu mươi tiểu kiếp. Đức Phật nói trụ thọ một kiếp. Như vậy sáu mươi tiểu kiếp cũng gọi là một kiếp. Vì cớ sao tám mươi tiểu kiếp gọi là Đại kiếp Đức Phật nói kiếp trung thế giới tan hoại; kiếp trung thế giới tan hoại, rồi thì trụ lại, kiếp trong thế giới khởi lên thành; kiếp trung thế giới khởi lên thành rồi trụ lại, thế giới tan hoại v.v... thì số kiếp đó như thế nào? Phật nói này Tỳ khưu trải qua hai mươi tiểu kiếp thế giới tan hoại, kế đến trải qua hai mươi tiểu kiếp thế giới khởi lên rồi thành, cũng kế đến trải qua hai mươi tiểu kiếp thế giới khởi lên thành rồi trụ lại, là Hai mươi tiểu kiếp thế giới khởi lên thành rồi trụ lại đó, bao nhiêu đã qua, rồi bao nhiêu

chưa qua! Tám tiểu kiếp đã qua, mươi một tiểu kiếp chưa đến, kiếp thứ chín mươi mốt hiện tại chưa hết. Đây là thứ kiếp chín mươi mốt, bao nhiêu đã qua, bao nhiêu còn chưa đến, chưa đến định có dư hơn sáu trăm chín mươi năm, (đến đời Nhà Lương năm ty mão, quá xa xăm độ chừng khoảng đây là đoạn hết), là trong giữa hai mươi tiểu kiếp, có ba tiểu tai khởi lên, thứ tự luân chuyển xoay vần mãi. Một là tai ách tật bệnh dịch lớn tràn lan; Hai là tai ách đao binh, gây chiến tranh, Ba là tai ách lớn đói khát. Nay kiếp thứ chín tức là tai ách thứ ba; kiếp này do đói khát triền miên không dứt. Phật nói: Tỳ khưu đây là hai mươi tiểu kiếp. Thế giới khởi lên thành và được trụ trong đó, kiếp thứ nhứt khi tiểu tai ách, nổi lên; có các đại tật dịch, các thứ bệnh tất cả đều khởi lên ở Diêm-phù-đề, tất cả Quốc độ chỗ có nhơn dân điều phải mắc tật bệnh, tai dịch, ách nạn; tất cả quý, thần, khởi lên sân giận ác tâm làm tổn hại thế nhân, đó là lúc tất cả nhơn dân, họ mạng ngắn ngủi thúc bách bức ngặt. Chỉ trụ tuổi họ mười tuổi, thân hình nhỏ bé, thấp kém, hoặc hai tay co quắp, hoặc là ba tay co quắp. Ở nơi thân tự lượng thì có tám tay co quắp, chỗ có thể ăn thì là thức ăn lúa thóc xấu, kém không ngon làm trên hết. Con người chỉ có lấy lông tóc làm y phục là duy nhứt ngoài ra không có gì trên thân cả, và chỉ có đao trượng, dao gậy làm tự trang nghiêm nơi thân; như vậy là lúc mọi người không hành theo chánh pháp, mà trái lại hành theo phi pháp tham trước sâu nặng, hằng ôm ấp chỗ nồng ô, chỗ phi lý tham ái bức bách sai khiến. Tà pháp khinh khi lùng lẫy gây các tội lỗi xấu ác khốc liệt, khó mà khuyên can, khó mà dạy bảo cho họ làm điều thiện, cũng không biết làm phước không thể cứu nổi khổ nạn, họ cùng với pháp tà ác ngày đêm tương ứng; hoặc là thân, khẩu, ý khởi lên ba tà hạnh, họ không thể xa lìa sát-sanh, giết hại, trộm cướp tà dâm làm những điều xăng bậy. Vọng ngữ ác khẩu, nói hai lưỡi, chuyện có nói không, chuyện không có nói, nói thêu dệt. Tham ái sân nhuế. Tà kiến không biết cung kính cha mẹ sư tăng; Sa-môn, Bà-la-môn và bạn bè tôn trưởng tâm họ buông lung phúng túng khởi lên các thứ ác nghiệp. Nghiệp này có thể chiêu cảm họ mạng ngắn ngũi, có thể chiêu cảm nhiều bệnh tật, có thể chiêu cảm đến hình sắc xấu xa, có thể chiêu cảm đến thân không có uy đức, có thể chiêu cảm đến sanh vào nhà ty tiện hèn hạ, có thể chiêu cảm đến nghèo hèn bần cùng khốn khổ, có thể chiêu cảm đến ngu si, tà kiến. Như thế các nghiệp ngày đêm tăng trưởng, như vậy con người đó cùng với các chủng tử phiền não, ác nghiệp tương ứng, do đây mà nghiệp tà hạnh rất nặng, vì thế mà nước tràn ngập gió nổi lên, sóng nước mênh mông, trong lúc đó thời

tiết chống trái nhau thất thường không thể đoán hay lường được. Do vậy mà gió và nước không ngang nhau có khi gió thổi mạnh, có khi nước dâng cao. Cho nên trời mưa không thể rơi xuống được, đúng thời tiết nên mưa thì Tứ thiêん vương nổi giận người làm hạnh ác nên nước không đem tới cho mưa không giáng xuống, vua A Tu La cũng nổi giận, muốn cho người ở cõi Diêm phù đê chịu khổ. Hoặc là dùng ngón tay, hoặc là dùng sau lưng tiếp chổ mưa giáng xuống mà cho vào trong biển đông. Lại nữa có quỷ thần muốn cho người trong cõi Diêm-phù-đê chịu khổ, nên dùng thần lực nổi lửa lên che trời mưa, khiến cho mưa phải cạn kiệt thành tiêu hêt; hoặc khi đúng thời phải mưa mà gió lớn, nổi lên thổi dạt vào trong biển đông. Bởi nhân duyên như vậy cho nên trời mưa không thể được. Tất cả hạt giống cây cỏ thuốc, đều khô héo, không thể kết trái thật giả sử có kết trái thật cũng giảm mất màu sắc hương vị, không được tăng trưởng lớn lên, không có thể lực sống, nếu như con người nhận lấy dùng thì không có nǎm chủng nghiệp là không có sắc, lực, an lạc, thọ mạng, thông minh lanh lợi. Do vậy mà ăn nuốt tà ác trong tự thân, khởi lên các bệnh nặng, hoặc là bệnh hui, lông tóc rụng hết, hoặc là bệnh gầy ốm, hoặc là bệnh điên cuồng hoặc là bệnh ung nhọt, hoặc là bệnh trùng cắn rút hoặc là trúng chất độc hại, máu huyết, hoặc là bị ói ra máu, hoặc là tiết ra nước hôi tanh, hoặc là bị sưng thủng chứa nước, hoặc là bệnh ho, hoặc là hơi đi ngược trở lên, hoặc là bị phong tê thân hình khô gầy, hoặc là mõi mệt hoặc là nóng sốt, sốt rét hoặc là bệnh ác nghiệp ung thư lở loét, tật bệnh ăn uống không tiêu, như vậy bệnh nặng và bệnh nhẹ đều đúng thời khởi phát khi mà đến thời khởi phát bệnh, con người nhỏ bé mà lại mang bệnh khổ lớn lao. Lại bị ác quỷ làm xúc não, muối, cầu cát tường bảo hộ thân mạng cho nên cúng tế thiêん thần đọc tụng chú thuật, hoặc là dựa vào tà kiến, khởi lên các loại ác hạnh, giết hại chúng sanh, vọng chúa quỷ thần, cầu cho khởi bệnh làm như mưu kế đây, tất cả lợi dưỡng làm sao tránh khỏi không bệnh, chỉ một ngày một đêm có vô lượng chúng sanh mắc phải tật bệnh ôn dịch chết đi, chúng sanh ở đời mặt kiếp như thế mắc phải lỗi lầm tự nhiên sinh ra, vì cớ sao như vậy? Vì người hành bất thiện pháp, pháp không bình đẳng, nhân như vậy mà thọ quả báo, bởi thế trong khi hành pháp, bình đẳng, hành thiện thì không thể được vậy.

Tất cả chúng sanh ở trong đây sinh vào kiếp ô trước, tự nhiên mà khởi lên, con người lúc này dựa vào thô kiến, thô nghiệp; tạo tác các loại ác nghiệp, khi bỏ thân mạng này về sau lại thọ sanh nhầm chổ ác, đi vào con đường khổ, thối đọa, rơi vào hố sâu tội lỗi, không an lạc, như

phần nhiều chúng sanh đọa trong đường địa ngục, khổ thứ, súc sanh, ngã quỷ A-tu-la. Lúc này, đại quốc vương, các nước đều băng hà. Tất cả quốc độ theo thứ tự phế bỏ, trống rỗng, chỉ còn quận, huyện nhỏ là chỗ còn thừa dư lại hoang phế, xa xa các nơi, mới có ở một chỗ. Lúc bấy giờ, nhân dân không hành theo chánh pháp; mà hành phi pháp, tham trước luôn bị nhiễm ô, phi lý tham ái bức bách sai khiến hành tà pháp khinh khi, kiêu mạn khởi lên làm các điều tội lỗi xấu ác rất khốc liệt, khó mà khuyên bảo, khó mà can ngăn, không thể hành thiện. Họ không biết làm phước đức, không cứu được khổ nạn, cùng với tà ác pháp ngày đêm tương ứng với nhau. Hoặc thân, khẩu ý khởi lên ba tà hạnh, không thể xa lìa sát sinh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, nói lời thô ác, miệng nói hai lưỡi thêu dệt thêm nhiều điều, tham ái, sân nhuế, tà kiến rất sâu nặng.

Không biết cung kính cha mẹ, sư tăng, Sa-môn, Bà-la-môn và thân hữu tôn trưởng, tâm buông lung phóng túng khởi lên các thứ ác nghiệp này có thể chiêu cảm đến mạng sống ngắn ngủi, bức bách, có thể chiêu cảm nhiều bệnh tật, có thể chiêu cảm đến hình sắc xấu xa, cũng có thể chiêu cảm đến thân không có uy đức; cũng có thể chiêu cảm đến sanh vào nhà ty tiện hèn hạ; cũng có thể chiêu cảm đến bần cùng khốn khổ; lại cũng có thể chiêu cảm đến ngu si tà kiến, như thế các nghiệp ngày đêm sanh trưởng. Loại người như vậy thì tật bệnh khốn khổ, không có người bố thí cho thuốc thang cơm nước. Bởi nhân duyên thế, họ mạng chưa hết mà đã chết cô đơn, lạnh lẽo vô số, một ngày, một đêm có vô lượng chúng sanh tật bệnh mà chết. Đời mạt kiếp chúng sanh mắc lỗi lầm như thế tự nhiên mà sinh ra, vì cớ sao lại như vậy? Do hành ác pháp, pháp không bình đẳng nên họ nhận quả báo. Bởi thế lúc ấy muốn hành pháp bình đẳng, cũng không thể được vậy! Tất cả chúng sanh, sanh trong kiếp ô trước nầy tự nhiên quả báo thô ác xấu xa mà cảm nhận như vậy. Lúc bấy giờ mọi người dựa vào thô kiến, thô nghiệp, tạo tác các thứ các, nên xả bỏ thân mạng, về sau họ sanh trong hàng A Tu-la, ngã quỷ, súc sanh, ở trong địa ngục, còn lại Quận huyện nhỏ bé lại hoang vu, nhà cửa thưa thớt, cách nhau xa xôi, mỗi chỗ một nơi. Lúc bấy giờ nhân dân không hành theo chánh pháp khởi lên các ác nghiệp có thể chiêu cảm đến họ mạng ngắn ngủi, cho đến ngu si tà kiến. Như vậy các ác nghiệp ngày đêm tăng trưởng, bởi thế nhân dân mang lấy bệnh tật, dịch hại mà chết đi, cho đến không có người đưa đi mai táng và thiêu đốt bỏ đi; lúc bấy giờ mặt đất xương trắng che phủ. Một ngày một đêm vô số chúng sanh tật bệnh dịch mà chết, bởi thế mà nhà ở lần

lượt bỏ trống, vì vậy cho nên đời mạt kiếp chỉ có trong vòng bảy ngày, mà trong bảy ngày đó có vô lượng chúng sanh mắc bệnh dịch, chết hết. Giả sử có còn chúng sanh nào sống sót cũng phải di tản lưu lạc các nơi. Khi bấy giờ có một người tập hợp tìm kiếm trong cõi Diêm-phù-đề, nam nữ chỉ còn sót lại một vạn người duy trì giống nòi loài người, vì trong lúc đó đều hành phi pháp, chỉ trong vạn người này có thể duy trì thiện hạnh, nên các thiện quý thần lại muốn khiến cho nòi giống loài người không đoạn tuyệt mất hẳn, mới ứng hộ cho loài người điều tốt lành, khiến cho mùi thơm trọn mít tốt lành vào lỗ chơn lông của loài người, đây là dùng nghiệp ở giữa kiếp trung, lưu giữ lại nòi giống loài người tự nhiên không mất. Quá bảy ngày, sau, đại dịch bùng phát bệnh tật đồng loạt chấm dứt tất cả ác quỷ đều xả bỏ đi hết, tùy theo mong muốn của các loại chúng sanh và các ý niệm cần dùng ăn uống, y phục v.v..., đều được như ý; làm trời mưa xuống, âm dương điều hòa mùi vị thơm ngon xuất sinh, nơi thân hình khả ái, tướng tốt được hoàn phục trở lại, tất cả thiện pháp tự nhiên mà khởi trong mát, thanh lương, tịch tĩnh, an lạc không bệnh, đại bi được nhập vào tâm từ đại bi nên đại từ cũng nhập vào tâm do đại từ. Vì vậy, ý không nǎo hại, do ý không nǎo hại, nên gắp nhau thường, sinh tâm vui mừng, nhẫn nhục, không chán ghét, cùng nhau dùn dắt không xa lìa. Ví như, bạn thân, lâu ngày không gặp, bỗng nhiên được họp mặt lại sinh tâm vui mừng, tâm nhẫn chịu, tâm không nhàm chán, cùng nhau dùn dắt không muộn xa lìa. Lúc bấy giờ, con người gắp mặt nhau cũng lại như vậy, nhân đó yêu thương, nhớ nghĩ nam nữ cùng ở chung một nhà. Những người kiếp trước đây thọ mạng có mươi tuổi, nhơn dân sau đó thọ sanh, thì thọ mạng dài lâu, hình sắc đẹp kỳ lạ, uy đức tối thắng, thần lực tự tại, của báu tài sản sinh ra đầy đủ thọ mạng đến hai mươi ngàn tuổi. Lúc ấy, công đức của chúng sanh như vậy tự nhiên được thành, vì cớ sao như vậy? Vì loài người lúc bấy giờ hành pháp bình đẳng, hành thiện, biết làm điều tốt lành nên thọ quả báo như thế, là lúc nhơn dân cùng với các pháp lành tương ứng. Thân hành thiện, miệng nói điều thiện, ý nghĩ điều thiện, khi xả bỏ thọ mạng rồi về sau sinh nơi đường lành và thiên đạo, hoặc xả bỏ thọ mạng rồi lại sinh vào loài người. Khi sinh vào loài người tự nhiên được hiền thiện, tự tánh thanh tịnh, tự tánh có đạo đức, tâm tánh hòa nhã giới phẩm đầy đủ, thường hành thắng thiện vượt trội, xa lìa sát sanh, trộm cướp tà dâm, vọng ngữ, nói hai lưỡi, nói lời thô ác, thêu dệt, tâm không tham dục, tâm không sân khuế, xả bỏ tà kiến, tu hành chánh kiến, cung kính cha mẹ, Sa-môn. Bà-la-môn, bạn bè tôn trưởng và cùng với các pháp lành tương ứng. Với nghiệp ấy

có thể chiêu cảm đến trưởng thọ, có thể cảm đến không bệnh, có thể cảm đến hình sắc đoan chánh, có thể cảm đến thân có uy đức, có thể cảm đến sanh vào nhà giàu sang phú quý và cũng có thể cảm đến đại trí. Thiện nghiệp như vậy, ngày đêm tăng trưởng. Nhân dân lúc đó dựa vào phước đức, luôn sanh ra vô lượng công đức. Khi xả bỏ thọ mạng về sau sinh vào cõi trời, và lấy thiện đạo trụ trong thiện đạo, lâu lâu thời tiết là như vậy. Giữa kiếp đầu do đại dịch bệnh rốt ráo cùng tận, kể đến kiếp thứ hai liên tục hai mươi ngàn năm Giữa kiếp này, thứ nhứt là thọ lượng, là người từ hai mươi ngàn tuổi trước đây khi sinh ra là con người thọ mạng dài lâu, hình sắc xinh đẹp lạ kỳ, uy đức tối thắng thần lực tự tại, của báu sinh ra đầy đủ thọ mạng bốn mươi ngàn năm. Khi đó các chúng sanh uy đức như vậy, tự nhiên được thành, vì cớ sao như vậy? Vì các chúng sanh đó hành pháp bình đẳng hành pháp thiện nên thọ quả báo như vậy. Khi bấy giờ mọi người cùng với các pháp thiện tương ứng. Thân hành thiện, miệng nói điều thiện, ý nghĩ điều thiện. Xả bỏ thân mạng rồi sinh vào đường lành và cõi trời. Lại khi xả bỏ thân mạng rồi lại sinh trong loài người, sinh trong loài người rồi tự nhiên hiền thiện, tự tánh thanh tịnh tự tánh có đạo đức, tâm tánh hòa nhã, giới phẩm đầy đủ, thường hành điều thiện vượt trội hơn cả, lại xa lìa sát sanh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, nói lời thêu dệt. Tâm không tham dục, tâm không sân hận, xả bỏ tà kiến, tu hành chánh kiến, cung kính cha mẹ, Sa-môn và Bà-la-môn, thân bằng quyến thuộc, và các bậc tôn trưởng, cùng với các pháp thiện tương ứng, với nghiệp đó, thường cảm đến thọ mạng lâu dài có thể cảm đến không bệnh tật, có thể cảm đến hình sắc đoan chánh, có thể chiêu cảm thân có uy đức, có thể chiêu cảm sinh vào nhà giàu sang, và có thể có đại trí hơn người. Như thế, thiện nghiệp ngày đêm sinh trưởng là khi mọi người dựa vào phúc đức luôn sanh vô lượng công đức, xả bỏ thọ mạng, về sau lại sinh về cõi trời cho đến đường thiện, trong con đường thiện trụ trong thời gian lâu dài. Như vậy là nói gọi là giữa kiếp thứ hai.

Thứ hai là thọ lượng bốn mươi ngàn năm, là những người thọ bốn mươi ngàn tuổi trước đây, nay sinh ra là người thọ mạng rất lâu dài, hình sắc đẹp kỳ lạ, uy đức tối thắng, thần lực tự tại của báu, tài vật sinh sản đầy đủ, thọ mạng đến sáu mươi ngàn tuổi, là lúc mọi người cùng với thứ món thiện pháp tương ứng. Thân hành thiện, miệng nói điều thiện, ý nghĩ điều thiện, khi xả bỏ thọ mạng rồi sinh vào đường lành và sinh vào cõi trời. Xả thọ mạng ở cõi trời, rồi lại sinh vào cõi người sinh trong cõi người rồi tự nhiên hiền thiện, tự tánh thanh tịnh, tự tánh đạo đức,

tâm tánh hòa nhã giới phẩm đầy đủ thường hành thăng thiện; xa lìa sát sanh trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, nói hai lưỡi nói lời ác độc, thiêu dệt hoa mỹ, tâm không tham dục, tâm không sân hận, xả bỏ tà kiến, tu hành chánh kiến, cung kính cha mẹ Sa-môn và Bà-la-môn, gần gũi bạn lành, kính trọng tôn trưởng, cùng với các pháp thiện tương ứng. Với nghiệp này thường cảm đến không bệnh tật, có thể cảm đến hình sắc xinh đẹp đoan chính, hay cảm đến thân có uy đức và có thể cảm đến sinh vào nhà phú quý giàu sang, và có tài năng trí tuệ. Như thế thiện nghiệp ngày đêm tăng trưởng là lúc mọi người dựa vào phước đức, luôn sinh vô lượng công đức. Xả bỏ thọ mạng về sau lại sinh về cõi trời cho đến đường thiện trong đường thiện trụ trong thời gian lâu dài. Như thế gọi là giữa kiếp thứ ba. Trung Kiếp thứ ba thọ lượng sáu mươi ngàn tuổi. Khi họ sinh ra kiếp kế tiếp thọ mạng lâu dài nhất, hình sắc xinh đẹp kỳ lạ, uy đức tối thăng thần lực tự tại của báu sinh ra đầy đủ, thọ mạng đến tám mươi ngàn tuổi, như thế chúng sanh sinh giữa các kiếp ở cõi Diêm-phù-dê thọ mạng dài lâu, cao nhất đến tám mươi ngàn năm. Lúc này, người nữ đến năm năm trăm tuổi thì mới xuất giá theo chồng; cũng là lúc mọi người chỉ có bảy thứ bệnh đó gọi là đại tiểu tiện, lợi hàn, nhiệt tâm dâm dục, đói khát, già nua. Trong một thời gian như thế tất cả quốc độ, giàu sang, phong túc, vui sướng, không có oán tặc, thù hận, giặc cướp, và trộm cướp trong các châu thổ quận huyện nhơn dân trong thành ấp thôn xóm đều an vui thái bình. Lại nghe tiếng gà gáy, chim hót nhơn dân cày ruộng gieo trồng, tuy ít nhưng đến khi thâu hoạch rất nhiều, là lúc mọi người thọ nhận công dụng nghiệp ít, mà công dụng túc nghiệp thiện quả nhiều đời thì lại rất nhiều, nhà cửa ruộng vườn, xe cô, y phục của báu, cả đời sanh ra vừa lòng xứng ý đầy đủ cả, tuy thọ dụng suốt đời cũng không hư hại, là lúc mọi người an vui, ngồi một chỗ hưởng, không bôn ba tìm cầu. Thọ mạng tám mươi ngàn năm trụ trong A tăng kỳ niên. Nhẫn đến chúng sanh chưa tạo mười điều ác. Theo thời tiết mười điều ác nghiệp khởi lên, thọ mạng nhân đây mười điều ác này giảm. Độ khoảng một trăm năm thì giảm mười tuổi, một trăm năm tiếp, lại giảm mười tuổi, thứ tự lần lần giảm còn hơn mười tuổi, sau cùng mười năm thì trụ lại không giảm nữa. Từ tám vạn đến mười năm ngắn ngũi, nếu Phật không xuất thế ra đời, thứ tự như đây. Nếu như Đức Phật xuất hiện, nơi đời như chánh pháp trụ, thì chúng sanh thọ mạng tam thời trụ lại không giảm tùy theo chánh pháp tiêu diệt thì thọ mạng lần lần giảm. Đức Phật Thế tôn đã nói Tôi nghe như vậy.

Phẩm thứ 2: TIẾU TAM TAI ĐẠO BINH

Đức Phật Thế tôn nói: Một tiểu kiếp đó gọi là một kiếp, ngoài ra như trước đã nói, cho đến tám mươi tiểu kiếp gọi là đại kiếp. Vì cớ sao tám mươi tiểu kiếp gọi là một đại kiếp Đức Phật nói: Kiếp trung thế giới tán hoại kiếp trung thế giới tán hoại rồi trụ lại, kiếp trung thế giới bắt đầu thành. Kiếp trung thế giới thành rồi trụ lại. Đức Thế tôn nói các kiếp tán hoại nhiều vô số vì cớ sao? Đức Phật nói: Này các Tỳ khưu, trãi qua hai mươi tiểu kiếp, thế giới tán hoại, kể đến trãi qua hai mươi tiểu kiếp thế giới tán hoại rồi trụ lại. Kế nữa trãi qua hai mươi tiểu kiếp thế giới bắt đầu thành. Thứ nữa, trãi qua hai mươi tiểu kiếp thành rồi trụ lại, như vậy hai mươi tiểu kiếp thế giới bắt đầu thành rồi trụ trong đó. Khi tiểu tai kiếp thứ hai nổi lên, do đại đạo binh là kiếp, cuối cùng lúc bấy giờ trong cõi Diêm phù đê, tất cả quốc độ, tất cả nhân dân chịu nạn đại đao binh, tàn hại lẫn nhau; lại nữa tất cả quý thần khởi lên nạn tật dịch khởi ác tâm sân giận làm tổn hại người đời, khi lúc bấy giờ tất cả nhân dân thọ mạng ngắn ngũi chỉ trụ lại có mươi tuổi, thân hình xấu xí, bé nhỏ thấp kém, hoặc là hai tay cong quẹo, hoặc là ba tay cong quẹo, chỗ cỏ thể gọi là thức ăn của báu thì thấp kém là trên hết, lấy lông tóc làm y phục là thứ nhứt, chỉ có đao binh làm giáp tự trang nghiêm, lúc bấy giờ là mọi người không hành chánh pháp, mà hành phi pháp tham trước sâu nặng nihil ô, phi lý chố tham ái bức bách sai khiến, tà pháp khinh khi nổi lên các lối lầm xấu ác, rất thảm khốc, đối xử với nhau như kẻ thù, không thể hành thiện, không biết làm phúc, không biết cứu khổ cứu nạn, cùng với tà ác pháp ngày đêm tương ứng. Hoặc là thân khẩu ý khởi lên ba tà hạnh; không thể xa lìa sát sanh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, nơi hai lưỡi, ác khẩu thêu dệt lời nói tham ái, sân hận tà kiến, không biết biết cung kính cha mẹ, sư tăng, Sa-môn. Bà-la-môn và thân hữu tôn trưởng. Tâm buông lung, khởi lên các thứ ác nghiệp này thường cảm đến thọ mạng ngắn ngũi, có thể chiêu cảm tật bệnh có thể chiêu cảm hình sắc xấu xí, có thể chiêu cảm đến thân hình không có uy đức, có thể chiêu cảm sanh vào nhà bần cùng, hèn hạ, cũng có thể chiêu cảm đến nghèo khó, khổn khổ, cũng có thể chiêu cảm đến ngu si tà kiến, như vậy các nghiệp ngày đêm tăng trưởng như vậy, con người đó cùng với các món phiền não, ác nghiệp tương ứng. Do đây, mà hành tà nghiệp cực trọng, cha mẹ con cái đấu tranh lấn nhau, huống chi là người khác. Lúc bấy giờ mọi người khởi lên đấu tranh rồi, nhẫn đến dùng tay múa, hoặc là dùng ngói đá ném với nhau,

hoặc dùng gậy làm tổn hại lẫn nhau, kế đến dùng dao gậy cùng tàn hại lẫn nhau, sợ sệt đến nỗi phải sát hại lẫn nhau. Lúc bấy giờ mọi người khởi lên sân hận rất nặng, cho rằng làm các việc sát hại là trò vui. Quốc vương phương Đông đến chinh phạt phương Tây, quốc vương phương Tây đến định phạt phương Đông chiến tranh qua lại, các vua Nam Bắc cũng lại như thế là các vua dùng pháp mắng nhiếc khinh miệt lẫn nhau, nói con người này là phương thức phạm tội, lối lầm, dùng lời chia cách hiềm khích ly gián lẫn nhau làm chánh sự, hành đấu tranh rồi khởi lên nghĩ tưởng oan gia, cừu oán với nhau, mới cầm nấm, dao gậy cùng nhau tiêu diệt, chỉ trong một ngày, một đêm bị hại chết, con người chết vô số vô lượng, không thể kể xiết. Chúng sanh trong đời mạt kiếp mắc lối lầm như thế tự nhiên sinh ra, vì cớ sao như vậy? Vì con người hành pháp bất thiện, pháp không bình đẳng nên cảm thọ báo như vậy, trong lúc đó muôn hành pháp thiện, pháp bình đẳng thì không thể được. Tất cả chúng sanh. Sanh trong kiếp ô trước này tự nhiên mà khởi lên. Lúc bấy giờ mọi người dựa vào thô kiến thô nghiệp, tạo tác các thứ ác, khi xả bỏ thân mạng rồi, sau thọ sanh chỗ ác, đi vào con đường khổ đọa lạc không được an vui, khi bấy giờ chúng sanh phần nhiều, sanh vào địa ngục, ngã quỷ súc sinh, A-tu-la. Khi ấy các đại Quốc vương đều băng hà, tất cả quốc độ thứ tự phế bỏ chỉ còn quận huyện nhỏ là chỗ còn sót lại, bởi thế vô cùng, vô tận nói sao cho đủ, cùng nhau xa lìa hàng xóm, mỗi nơi phân tán mà ở. Lúc bấy giờ mọi người không hành chánh pháp, mà hành phi pháp, tham trước sâu nặng, thường bị nhiễm ô, phi lý, tham ái bức bách sai khiến và tà pháp, khinh khi các nghiệp ác nỗi lên, rất tàn khốc khó có thể khuyên can, khó có thể giáo hóa, lại không thể hành thiện, không biết làm phúc không biết cứu khổ, cứu nạn, cùng với tà ác pháp ngày đêm tăng trưởng ưng hoặc là thân, khẩu ý khởi lên ba tà hạnh không thể xa lìa sát sinh, trộm cướp tà dâm, vọng như, ác khẩu, lưỡng thiệt nói thêu dệt, tham ái, sân hận. Tà kiến. Không thể cung kính, cha mẹ. Sư tăng, Sa-môn, Bà-la-môn và thân hữu, tôn kính, tâm buông lung khởi lên các loại ác nghiệp. Nghiệp này có thể chiêu cảm đến thọ mạng ngắn ngủi, có thể chiêu cảm nhiều bệnh tật, có thể chiêu cảm đến hình sắc xấu xa, có thể cảm đến sanh vào nhà nghèo hèn ty tiện xấu xa, có thể cảm đến bần cùng khốn khổ, có thể cảm đến ngu si, tà kiến, như vậy các nghiệp ngày đêm sanh trưởng. Người nước phương Đông đến chinh phạt người nước phương Đông, các người Nam, Bắc cũng lại như vậy. Lúc bấy giờ các người dùng phương pháp mắng nhiếc lẫn nhau; nói người phạm tội lỗi, rình rập ly gián cho rằng việc đúng.

Gây đấu tranh rồi khởi tướng oan gia, cừu địch cầm nấm đao binh, gậy vũ khí mà tàn hại lẫn nhau, chỉ trong một ngày một đêm tàn phá, hại chết số thây người, vô số kể, không thể lường được. Đời mạt kiếp chúng sanh, chúng sanh mắc lỗi lầm như vậy tự nhiên mà sanh. Vì cớ sao như vậy? Bởi vì con người không hành pháp thiện, pháp bình đẳng mà cảm thọ quả báo. Lúc bấy giờ muốn hành pháp thiện, pháp bình đẳng cũng không thể được. Tất cả chúng sanh trong đây, sanh trong kiếp ô trước tự nhiên mà khởi, là lúc con người dựa vào thô nghiệp, tạo tác, các loại nghiệp ác xấu xa đến khi xả bỏ thân mạng về sau lại sanh vào chỗ ác, đường khổ đọa lạc vào con đường không an lạc. Như vậy, lúc bấy giờ chúng sanh sanh vào phần nhiều, địa ngục, ngã quỷ, súc sanh. A-tu-la, các quận huyền, từ từ lại trống rồng, hết sạch bóng người, chỉ còn lại ít nhà trong đó lại chuyển đi nơi chỗ xa vắng, lúc bấy giờ nhà phía Đông đến sát hại nhà phía Tây. Nhà phía Tây sát hại nhà phía Đông, các nhà Nam, Bắc cũng lại như thế. Khi bấy giờ các người dùng phương pháp mắng nhiếc lẫn nhau, nói người này dùng phương pháp tội lỗi. Theo dõi rình rập, ly gián là việc chính gây ra đấu tranh rồi, khởi tướng oan gia, rồi cầm nấm dao gậy, cùng nhau tiêu diệt, trong một ngày đêm sát hại chết số thây người vô số không thể kể xiết, chúng sanh trong đời mạt kiếp mắc phải lỗi lầm tự nhiên mà sanh ra, vì cớ sao như vậy? Bởi vì con người không hành thiện không hành chánh pháp. Lúc bấy giờ muốn thực hành pháp thiện pháp bình đẳng không thể được, vì nghiệp ác mà cảm thọ quả báo, tất cả chúng sanh sanh trong kiếp này là kiếp ô trước tự nhiên mà sinh khởi, đó là lúc mọi người dựa vào thô kiến, thô nghiệp, tạo tác các loại ác, xả bỏ thân mạng về sau lại sanh chỗ ác, đọa lạc vào đường khổ không an vui, là lúc chúng sanh phần nhiều đọa vào đường địa ngục súc sanh, ngã quỷ, A-tu-la. Lúc ấy, mà người người, nhà nhà cùng một lúc, chết hết, diệt, vì dù còn sống sót lại thì phân tán, nơi này nơi khác, đó là lúc con người không hành chánh pháp, mà khởi lên các thứ ác nghiệp, cho nên cảm đến thọ mạng ngắn ngึň nhẫn đến ngu si, tà kiến. Lúc này mạt kiếp chỉ còn hơn bảy ngày, trong bảy ngày đó, trong tay cầm cây cổ tức thì thành đao trượng, do đây lấy làm binh khí, đao gậy cùng nhau tàn hại cùng khắp sơ sệt mà chết. Lúc bấy giờ mọi người lo sợ đao gậy chạy chốn trong rừng sâu, hoặc là vượt sông ẩn trốn nơi vắng vẻ, hoặc là vào trong hang sâu trốn tránh tai nạn hoặc là khi gặp người kinh sợ giựt mình chạy sợ đến nổi mất hết hồn phách, hoặc là đi đến nơi xa xôi hổ lánh bả i tha ma, giống như con hươu con nai gặp phải thợ săn lúc bấy giờ mọi người gặp nhau sợ sệt cũng như vậy. Trong bảy

ngày này đao binh nỗi lên, chết oan uổng bất ngờ vô số không đếm xiết. Giả sử còn sống thì mỗi người phân tán mỗi nơi. Khi đó, có một người tập hợp người nam nữ cõi Diêm phù đê, chỉ hơn một vạn người còn sót lại duy trì nòi giống loài người sau này, họ là trong số mọi người đều hành phi pháp, có thể dạy dỗ, khuyên răn hành pháp thiện, lại các thiện quý thần đều muốn cho nòi giống người không đoạn tuyệt hẵn mới ủng hộ loài người, dùng mùi vị thơm ngon khiến cho vào lõi chơn lông vì nghiệp lực cho nên giữa kiếp còn lưu lại giống người tự nhiên không đoạn mất. Sau bảy ngày thì đại đao binh đồng loạt chấm dứt tất cả ác quý đều bỏ đi, tùy theo mong muốn của chúng sanh, như y phục, các thứ đồ uống ăn, theo ý nghĩ đều được như ý. Trời làm mưa xuống, âm dương điều hòa, vị ngon sanh ra thân hình khả ái, tướng tốt hoàn phục lại như cũ, tất cả thiện pháp tự nhiên mà sanh khởi, mát mẽ, tịch tĩnh an vui, không bệnh, đại bi nhập vào tâm, do có đại bi nên có đại từ nhập vào tâm, do có đại từ cho nên ý không nǎo hại, do ý không nǎo hại lẫn nhau nên gặp nhau sanh tâm vui mừng, sanh tâm nhẫn thọ, sanh tâm không nhảm chán, nên cùng nhau dùi dắt nâng đỡ không muộn lìa xa nhau, giống như bạn bè yêu thương nhau lâu ngày không gặp, bỗng nhiên được tụ tập sanh tâm vui mừng, sanh tâm nhẫn thọ sanh tâm không nhảm chán, cùng nhau dùi dắt không muộn xa lìa. Lúc bấy giờ con người gặp mặt nhau cũng như vậy, nhân đó yêu thương, nhớ nghĩ nên nam nữ ở chung với nhau. Con người thọ mạng mươi tuổi, của kiếp trước đây, khi sanh ra kiếp này, thọ mạng rất dài nhan sắc đẹp kỳ lạ, uy đức tối thắng, thần lực tự tại vật báu đầy đủ, tự nhiên sinh. Thọ mạng hai mươi ngàn tuổi chúng sanh lúc này như công đức đó tự nhiên được thành, vì cớ sao như vậy? Vì hành pháp bình đẳng hành pháp thiện cho nên thọ nhận quả báo như vậy, đó là lúc mọi người cùng với các pháp thiện tương ứng. Thân hành thiện, miệng nói điều thiện ý nghĩ thiện, khi xả bỏ thân mạng về sau sanh vào đường lành, và Thiên đạo. Xả bỏ thân mạng rồi trở lại sanh vào cõi người, khi sanh vào cõi người rồi tự nhiên hiền thiện, tự tánh trong sạch tự tánh đạo đức, tâm tánh hòa nhã, giới phẩm đầy đủ, thường hành thắng thiện; xa lìa sát sanh, trộm cướp tà dâm, vọng ngữ, nói hai lưỡi, ác khẩu thiêu dệt, không tham dục tâm không sân nhuế, xả bỏ tà kiến, tu pháp chánh kiến, cung kính cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, bạn bè, tôn trưởng, cùng với các pháp lành tương ứng, và với nghiệp này chiêu cảm đến thọ mạng lâu dài, có thể cảm đến không bệnh tật, có thể cảm hình sắc đoan chánh, chiêu cảm thân có uy đức và chiêu cảm sinh vào nhà giàu có chiêu cảm làm người đại

trí. Như thế thiện nghiệp ngày đêm sinh trưởng là lúc mọi người dựa vào phước đức, sinh ra vô lượng công đức, khi xả bỏ thân mạng về sau lại sinh cõi trời và đường lành, trong đường lành trụ lại lâu đời, và thời tiết cũng tốt cũng lâu, như thế kiếp đầu và kiếp giữa do đại đao binh rốt cuộc cùng tận diệt hết. Kế đến là kiếp thứ ba, vẫn tiếp tục hai mươi ngàn tuổi trong kiếp này, thọ lượng thứ nhứt là con người từ hai mươi ngàn tuổi trước đây, nay sinh ra, thọ mạng rất lâu dài hình sắc đẹp kỳ lạ, uy đức tối thắng thần lực tự tại, của báu sinh ra đầy đủ, thọ mạng đến bốn mươi ngàn tuổi. Khi bảy giờ, mọi người theo công đức đầy tự nhiên được thành, vì cớ sao như vậy? Là do hành pháp bình đẳng hành pháp thiện, cho nên cảm nhận quả báo như vậy; là lúc mọi người cùng các pháp lành tương ứng. Thân hành thiện, miệng nói thiện, ý nghĩ thiện, xả bỏ thọ mạng rồi sanh vào đường lành và cõi trời xả bỏ thọ mạng cõi trời trở lại sanh trong cõi người sanh trong cõi người rồi tự nhiên hiền thiện, tự tánh trong sạch, tự tánh đạo đức, tâm tánh hòa nhã giới phẩm đầy đủ, thường hành thắng thiện, xa lìa sát sinh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, nói thêu dệt, tâm không tham dục, tâm không sân giận, xả bỏ tà kiến, tu hành chánh kiến, cung kính cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, bạn bè, Tôn trưởng, cùng với các pháp lành tương ứng với nghiệp này thường chiêu cảm đến thọ mạng dài lâu cảm đến thọ mạng không bệnh tật, có thể chiêu cảm đến hình sắc đoan chánh, chiêu cảm thân có uy đức chiêu cảm đến sanh vào nhà phú quý, chiêu cảm đến con người có đại trí, như thế con người ngày đêm tăng trưởng pháp lành dài lâu, cũng là lúc mọi người dựa vào phước đức mà tăng trưởng vô lượng công đức. Xả bỏ thân mạng về sau lại sanh vào cõi trời và đường lành trong đường lành trụ lâu dài, thời tiết tốt cũng lâu dài. Như vậy gọi là giữa kiếp thứ ba. Thọ lượng thứ hai là. Mọi người từ bốn mươi ngàn tuổi sinh ra là người thọ mạng lâu dài nhất, thân hình xinh đẹp kỳ lạ, uy đức tối thắng, thần lực tự tại của báu sinh ra đầy đủ, thọ mạng tiến đến sáu mươi ngàn tuổi. Là lúc mọi người cùng với các pháp lành tương ứng. Thân làm thiện, miệng nói thiện ý nghĩ thiện, khi xả bỏ báu thân rồi sanh vào đường lành và cõi trời, xả bỏ ở cõi trời lại sinh xuống nhân gian trong cõi người, sinh trong cõi người rồi tự nhiên hiền thiện, tự tánh trong sạch, tự tánh đạo đức tâm tánh hòa nhã, giới phẩm đầy đủ thường hành thắng thiện lại cũng xa lìa sát sinh trộm cướp tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu nói thêu dệt, tâm không tham dục, tâm không sân hận; xả lìa tà kiến, tu hành pháp chánh kiến. Cung kính cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, bạn bè, tôn trưởng, cùng với các loại thiện

pháp tương ứng. Với nghiệp này có thể chiêu cảm đến thọ mạng lâu dài, có thể chiêu cảm đến không bệnh, chiêu cảm đến hình sắc đoan chánh, có thể chiêu cảm đến thân có uy đức, có thể chiêu cảm đến sanh vào nhà giàu sang và cảm đến con người có đại trí, như vậy nghiệp lành ngày đêm sanh trưởng. Là lúc mọi người dựa vào phước đức mà sanh vô lượng công đức. Xả bỏ thọ mạng về sau lại vào cõi trời và sinh vào đường lành, trong con đường lành trụ rất lâu, thời tiết tốt cũng lâu, như thế là nói gọi là trong kiếp thứ ba. Với thọ lượng sáu mươi ngàn tuổi. Kế đến là mọi người từ sáu mươi ngàn tuổi sanh ra, là con người thọ mạng rất dài lâu, hình sắc xinh đẹp lạ thường uy đức tối thắng; thần lực tự tại, của báu, sanh sản đầy đủ, thọ mạng tiến đến tám mươi ngàn tuổi. Như vậy trong kiếp ở cõi Diêm phù đê, chúng sanh thọ lượng lâu dài, cao nhất là tám mươi ngàn tuổi. Lúc này, người nữ năm trăm tuổi mới xuất giá theo chồng, lúc đó mọi người chỉ có bảy thứ bệnh. Gọi là đại, tiểu tiện lợi, nóng, lạnh, tâm ham muốn, đói khát và già, như thế trong thời gian này tất cả quốc độ đều an lạc giàu có, phong túc, thịnh vượng, không có oán thù giặc cướp và trộm cướp, đất đai châu thổ quận huyện, ấp, thôn xóm nhân dân an lạc. Lại còn gà gáy, chim kêu đều nghe, cày ruộng gieo giống tuy ít mà thu hoạch thật nhiều, mọi người công dụng quả đời này ít, mà nhận công dụng quả thiện nghiệp đời trước nhiều. Nhà cửa, xe cộ, y phục tài báu luôn luôn sanh ra gọi là đầy đủ như ý muốn như thế lại thọ dụng suốt đời cũng không hư hoại, cũng là lúc mọi người an vui ngồi một chỗ, không phải chạy đi tìm cầu. Thọ mạng tám mươi ngàn tuổi trụ A tăng kỳ niên, cho đến mọi người chưa tạo mười điều ác, từ khi khởi lên mười điều ác nghiệp. Lúc bấy giờ thọ mạng do đây mà mười điều ác giảm, độ khoảng một trăm năm thì giảm mười tuổi, một trăm năm tiếp lại giảm mười tuổi, cứ thế lần lượt đến còn mười tuổi, sau cùng mười tuổi trụ lại, không giảm nữa. Từ tám vạn dài lâu đến ngắn nhất là mười tuổi, nếu như Đức Phật không xuất thế thì thứ tự như vậy, còn nếu như Đức Phật xuất thế là chánh pháp trụ nơi đời, là lúc chúng sanh thọ mạng tạm thời trụ lại không giảm, theo chánh pháp tiêu mòn giảm thì thọ mạng lần lần giảm. Đó là lời Thế tôn nói, mà tôi được nghe như vậy.

Phẩm thứ 3: TIỂU TAM TAI ĐÓI KHÁT TAI ÁCH

Đức Phật Thế tôn nói: Một tiểu kiếp đó gọi là một kiếp hơn như trước đã nói, nhân đến tám mươi tiểu kiếp gọi là một đại kiếp. Vì cõi sao tám mươi tiểu kiếp gọi là một đại kiếp. Đức Phật nói kiếp trung thế giới

tán hoại, kiếp trung thế giới tán hoại, trụ lại, kiếp trung thế giới khởi thành, kiếp trung thế giới khởi thành rồi trụ lại. Đức Thế tôn nói các kiếp số tán hoại nhiều vô số không thể xiết. Vì cớ sao? Đức Phật nói: Nay các Tỳ khưu trải qua hai mươi tiểu kiếp thế giới tán hoại, kể đến trãi qua hai mươi tiểu kiếp thế giới tán hoại rồi trụ lại, kể đến trãi qua hai mươi tiểu kiếp thế giới khởi lên thành, lại nữa trãi qua hai mươi tiểu kiếp thế giới khởi lên được trụ trong đó. Kiếp thứ ba, tiểu tam tai lúc khởi lên, do kiếp đói khát lớn là kiếp sau cùng. Bởi thế trong lúc tai ách ban đầu khởi lên, do đói khát, do khốn khổ, do trời hạn hán, không mưa. Là lúc trong cõi Diêm phù đê, tất cả quốc độ tất cả nhơn dân phải chịu tật dịch lớn, tất cả quý thần khởi tâm sân hận làm tổn hại người đời, là lúc tất cả nhơn dân thọ mạng ngắn ngũi chỉ trụ lại có mươi tuổi, thân hình thấp bé, hoặc là hai tay cong quẹo, hoặc là ba tay cong quẹo, chỗ sản sinh của báu thấp hèn thóc gạo ngon nhất phần nhiều lúa lép, dùng tóc con người làm y phục, chỉ có dao gậy tự trang nghiêm mình, là lúc mọi người không hành chánh pháp mà hành phi pháp tham trước, thường bị nhiễm ô phi lý chỗ tham ái bức bách sai khiến, tà pháp khinh khi, ngã mạn nỗi lên mắc phải lối lầm, xấu ác rất khốc liệt, khó mà khuyên can, không thể hành thiện, không biết làm phúc, không cứu khổ cực nạn, cùng với tà pháp ngày đêm tương ứng; hoặc là thân khẩu ý khởi lên ba tà hạnh, không thể xa lìa sát sanh trộm cướp tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, nói thêu dệt tham ái, sân hận, tà kiến, không biết cung kính cha mẹ sư tăng, Sa-môn, Bà-la-môn, và bạn bè tôn trưởng, tâm tình buông lung phóng túng, khởi lên các thứ ác nghiệp, với nghiệp này có thể chiêu cảm đến thọ mạng ngắn ngũi, cảm đến bệnh tật, cảm đến cảm đến hình sắc xấu xí, cảm đến thân không có uy đức, có thể chiêu cảm đến sinh vào nhà ty tiện hèn hạ, có thể chiêu cảm đến bần cùng khốn khổ, cảm đến ngu si tà kiến, như vậy các nghiệp ngày đêm sanh trưởng, như vậy người đó cùng với các lớp phiền não nghiệp ác tương ứng, do cực trọng tà hạnh, trong hai, ba năm trời không mưa, do đại hạn hán cho nên thóc lúa, ngũ cốc hiếm hoi, đói khát nhà cửa rách nát, gồng gánh nhau mà đi. Lúc bấy giờ nhơn dân sức lực yếu ớt, thấy người khác có chút ít lương thực bèn đến đoạt lấy mà ăn, là đều do đói khát bức bách thúc đẩy, tất cả các chứng bệnh đói khát mà sinh ra như trên. Bởi do nhân duyên như vậy, chỉ trong một ngày đêm đói khát mà chết đó nhiều vô số không thể kể xiết. Dời mạt kiếp chúng sanh mắc phải lối lầm tự nhiên sinh ra, như thế vì cớ sao như vậy? Bởi vì con người không hành thiện, mà hành pháp bất thiện, hành pháp không bình

đắng nên cảm thọ quả báo như vậy, khi bấy giờ muốn hành pháp thiện, pháp bình đắng cũng không thể được. Tất cả chúng sanh trong đây, trong kiếp dơ uế ô trước tự nhiên mà khởi thì bấy giờ chúng sanh dựa vào thô kiến thô nghiệp, tạo tác các thứ ác, đến khi xả bỏ thân mạng, về sau lại sanh vào chỗ xấu ác, đọa lạc vào đường khổ không an vui, phần lớn đọa vào địa ngục súc sinh, ngạ quỷ, A-tu-la. Lúc bấy giờ, các nước cường quốc, lần lượt hoang tàn chỉ còn quận huyện nhỏ là nơi còn sót lại, nói không thể hết, người bỏ làng mạc ra đi nơi xa xôi, hoặc phân tán mỗi nơi. Mọi người, không hành chánh pháp, mà hành phi pháp tham trước, luôn bị nhiễm ô, phi lý tham ái bức bách sai khiến và pháp, khinh khi, ngã mạn nổi lên phạm các tội lỗi xấu ác rất khốc liệt, khó mà khuyên can dạy bảo, không thể hành thiện pháp, không biết làm phước, không cứu khổ, cứu nạn cùng với các pháp tà ác ngày đêm tương ứng. Hoặc thân, khẩu, ý khởi ba nghiệp tà hạnh, không thể xa lìa sát sanh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, nói lời thô ác, thêu dệt, tham ái sân hận, tà kiến không cung kính cha mẹ, sư tăng, Sa-môn, Bà-la-môn, và bạn bè tôn trưởng. Tâm buông lung phóng túng dục tình khởi lên các loại ác nghiệp. Với nghiệp này chiêu cảm đến thọ mạng ngắn ngủi, chiêu cảm nhiều bệnh tật chiêu cảm đến hình sắc xấu xa, chiêu cảm đến thân không có uy đức, chiêu cảm đến sinh trong nhà hèn hạ, có thể chiêu cảm đến bần cùng, khổn khổ có thể chiêu cảm đến ngu si tà kiến, như thế các nghiệp ngày đêm tương ứng. Trời không làm mưa xuống trong vòng bốn, năm năm. Do đại hạn cho nên cõi Diêm phù đê mất đi các giống thảo mộc, rau cỏ không thể mọc được, không sống được, huống chi là lúa thóc ngũ cốc. Tiếp tục đến các chúng sanh, kể đến con người do oán ghét, không chịu nổi ăn uống, chỗ gọi là qua, diều hâu, chim ưng, chó dã can, các loại cầm thú này, tất nhiên bắt lấy mà ăn do đói khát bức bách. Tất cả các bệnh, đói khát làm trên hết. Bởi do nhân duyên như vậy trong một ngày đêm chết thây nhiều vô số kể. Bấy giờ trong quận huyện nhỏ lại hết sạch bóng người, trống rỗng, chỉ còn có số ít nhà còn bờ đi, chuyển nơi xa xôi, phân tán mỗi nơi. Là lúc mọi người không hành chánh pháp, mà lại hành phi pháp, bị tham trước nhiễm ô, phi lý, tham ái bức bách sai khiến, và tà pháp khinh khi nổi lên, mắc phải lỗi lầm xấu ác, rất khốc liệt, khó mà khuyên can, khó mà dạy bảo. Lại không thể hành thiện pháp không biết làm phước đức, không cứu khổ, cứu nạn, cùng với pháp tà ác ngày đêm tương ứng. Hoặc là thân khẩu ý khởi lên ba tà hạnh, không thể xa lìa sát sinh, trộm cướp, tà dâm lưỡng thiệt, nói lời thô ác, thêu dệt nói dối, tham ái, sân

hận tà kiến, không cung kính cha mẹ sư tăng, Sa-môn, Bà-la-môn và bạn bè tôn trưởng tâm tình buông lung, phóng dật, khởi lên các thứ ác nghiệp. Với nghiệp này chiêu cảm đến thọ mạng ngắn ngủi, chiêu cảm đến nhiều bệnh tật, cảm đến hình sắc xấu xí, chiêu cảm đến thân không có uy đức; chiêu cảm đến sanh vào nhà ty tiện hèn hạ có thể chiêu cảm đến bần cùng khốn khổ chiêu cảm đến ngu si tà kiến, như thế các nghiệp ngày đêm tương ứng. Lúc này sáu bảy năm trời không làm mưu xuống do đại hạn hán nên người cõi Diêm-phù-đê suy nghĩ muốn thấy nước cũng không thể được uống chi uống được nước. Chỉ có bốn con sông lớn mà nước lại sâu chảy cuồn cuộn, cùng với biển thông thương, bởi thế phải dùng thuyền mới qua sông, nhưng chỉ có con sông này nước mỗi có thể dùng uống được, ngoài sông này ra lại không có sông nào khác. Tiếp tục chỉ có đám tàn dân dựa vào sông này mà ở, họ hái rau, bắt cá, rùa, ba ba, thuộc loại thủy tộc lấy làm lương thực nuôi dưỡng thân mạng, do quá đói khát bức bách nên tất cả chúng sanh do bệnh đói khát là trên hết. Bởi nhân duyên như vậy trong một ngày đêm đói khát mà chết đó không thể đếm xiết kể, chúng sanh trong đời mạt kiếp là như vậy mặc phải lỗi lầm tự nhiên như vậy khởi lên. Là vì sao vậy? Bởi mọi người lúc này thường hành bất thiện phi pháp, bất bình đẳng mà thọ quả báo ấy, dù là hành thiện pháp cũng Kinh được. các chúng sanh trong đây, kiếp ô trước khởi lên tự nhiên, lúc đó mọi người dựa vào thô kiến. Thô nghiệp tạo tác các món ác nghiệp, khi xả bỏ thân mạng về sau lại sanh trong chỗ ác, đọa lạc vào đường khổ, không an vui. Lúc bấy giờ chúng sanh phần nhiều sanh vào địa ngục, súc sanh, ngã quỷ, A-tu-la. Chỉ còn sót lại thừa thớt vài nhà lần lượt cũng rỗng không hết sạch, tiếp tục lại còn sót một số người thì tứ tán mỗi nơi. Lúc bấy giờ mọi người không thực hành chánh pháp, mà hành phi pháp, bị tham trước, chỗ nhiệm ô, phi lý, tham ái bức bách sai khiến và tà pháp khinh khi khởi lên các thứ xấu ác lỗi lầm tàn khốc, khó mà dạy bảo, khó mà khuyên can, không thể hành thiện, không biết làm phước, không cứu khổ, cứu nạn, cùng với pháp tà ác ngày đêm tương ứng, hoặc thân khẩu ý khởi ba tà hạnh; không thể xa lìa sát sanh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ lưỡng thiệt, ác khẩu thêu dệt, hoa mỹ, Tham ái sân hận tà kiến. Không thể cung kính cha mẹ, sư trưởng, Sa-môn, Bà-la-môn, và bạn bè tôn trưởng, tâm tình buông lung, khởi các thứ ác nghiệp với nghiệp này chiêu cảm đến thọ mạng ngắn ngủi, có thể chiêu cảm đến nhiều bệnh tật, và chiêu cảm đến hình sắc xấu xí, và chiêu cảm đến thân không có uy đức, chiêu cảm đến sanh vào nhà ty

tiện, chiêu cảm đến bần cùng khốn khổ, cảm đến ngu si, tà kiến. Như vậy các nghiệp ngày đêm tương ứng. Trong kiếp này chỉ với bảy ngày mà một ngày một đêm trong bảy ngày, chịu đói khát chết vô số, không thể kể xiết, ví dụ còn người sống sót thì phân tán tứ xứ.

Khi bảy giờ có một người tập hợp số người trong cõi Diêm-phù-đê nam, nữ gồm một vạn người, còn lưu lại để duy trì nòi giống cho loài người. Trong số giờ phần nhiều là hành phi pháp, chỉ có một vạn người này có thể hành thiện, khi ấy các thiện quỷ thần vì muốn cho loài người không đoạn tuyệt dứt hẳn, nên ủng hộ loài người, các vị ngon tốt đẹp khiến vào lỗ chân lông. Bởi vì nghiệp lực cho nên trong kiếp này còn lưu lại chủng tử giống người tự nhiên không đoạn mất sau bảy ngày đồng loạt dịch đổi khát lớn tiêu diệt hết. Tất cả ác quỷ đều bỏ đi, khi bấy giờ các chúng sanh cần cầu mong muôn gì như y phục các thứ uống ăn nghĩ đến đều được như ý. Trời liền mưa xuống, âm dương hòa hợp, món ngon tự xuất sanh ra, thân hình xinh đẹp dễ thương tướng tốt hoàn phục lại, tất cả thiện pháp tự nhiên khởi dậy, mát mẻ thanh tịnh, tịch tĩnh, an vui không bệnh, đại bi nhập vào tâm, do đại bi cho nên có đại từ nhập vào tâm, do có đại từ nên ý không náo hại, do ý không náo hại cho nên khi gặp nhau sanh tâm vui mừng, vui vẽ, tâm sanh nhẫn thọ tâm sanh không nhảm chán, cùng nhau dùu dắt không muôn xa lìa, ví như bạn bè yêu mến nhau lâu ngày không gặp gỡ, bỗng nhiên được tụ họp sanh tâm vui mừng, sanh tâm nhẫn thọ, sanh tâm không nhảm chán, cùng nhau dùu dắt không muôn xa lìa. Lúc bấy giờ người thấy mặt nhau cũng lại như vậy, nhân yêu thương nhớ nghĩ tới nhau nên nam nữ cùng ở chung với một chỗ với nhau. Kiếp trước con người thọ mạng mươi tuổi, thì nay nhân dân từ mươi tuổi mà sanh ra thọ mạng lâu dài, hình sắc xinh đẹp kỳ lạ, có uy đức tối thắng, thần lực tự tại, vật báu sinh ra đầy đủ; thọ mạng hai mươi ngàn tuổi, đó là lúc công đức chúng sanh như vậy tự nhiên mà được thành vì cớ sao như vậy? Bởi do hành pháp bình đẳng, hành pháp thiện cho nên cảm thọ quả báo như vậy. Lúc bấy giờ mọi người cùng với các pháp tương ứng, thân hành thiện, miệng nói điều thiện, ý nghĩ thiện, làm tất cả điều thiện, khi xả bỏ thân mạng về sau sanh vào đường lành và cõi trời, và xả bỏ thân mạng rồi trở lại sanh vào cõi người, sanh vào cõi người rồi tự nhiên hiền thiện, tự tánh thanh tịnh tự tánh đạo đức, tâm tánh hòa nhã, giới phẩm đầy đủ, thường hành thắng pháp; xa lìa sát sanh, trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, nói lời thô ác, thêu dệt hoa mỹ, tâm không tham dục, tâm không sân hận, xả bỏ tà kiến tu hành chánh kiến. Cung kính cha mẹ, Sa-môn,

Bà-la-môn, bạn bè, các bậc tôn trưởng, cùng với các pháp lành tương ứng. Là nghiệp lành ấy có thể, chiêu cảm đến thọ mạng dài lâu, chiêu cảm đến không bệnh, chiêu cảm đến hình sắc đoan chánh, chiêu cảm đến thân có uy đức, chiêu cảm đến sanh vào nhà tôn quý giàu sang, chiêu cảm đến có đại trí. Như thế, nghiệp lành ngày đêm sinh trưởng. Mọi người dựa vào phước đức mà sanh ra vô lượng công đức. Khi xả bỏ thân mạng về sau lại sanh vào cõi trời, và đường lành, trong đường lành trụ trong thời tiết cũng lâu dài. Như vậy trong kiếp đầu do đói khát lớn rốt cuộc cùng tận hết. Kế đến các kiếp còn lại tiếp tục từ hai mươi ngàn tuổi. Trong kiếp này thứ nhất từ thọ hai mươi ngàn tuổi họ sanh ra tiếp tục sanh ra tiếp tục thọ mạng rất dài lâu, hình sắc xinh đẹp lạ kỳ, uy đức tối thắng, thần lực tự tại, vật báu sanh ra đầy đủ, thọ mạng lên đến bốn mươi ngàn tuổi. Bấy giờ các chúng sanh như vậy công đức tự nhiên mà được thành. Vì cớ sao như vậy vì họ thực hành các pháp bình đẳng, hành pháp thiện cho nên cảm thọ quả báo như vậy, khi đó mọi người cùng với các pháp thiện tương ứng; thân hành thiện, miệng nói điều thiện, ý nghĩ điều thiện, tất cả pháp lành từ đó mà sanh ra khi xả bỏ thân mạng rồi sanh vào đường lành và cõi trời, xả bỏ thân mạng cõi trời trở lại sanh trong cõi người, sanh trong cõi người rồi tự nhiên hiền thiện, tự tánh thanh tịnh, tự tánh đạo đức, tâm tánh hoà nhã, giới phẩm đầy đủ, thường hành thắng pháp, pháp thiện tối thắng. Lại xa lìa sát sanh trộm cướp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, nói lời thêu dệt, không tham dục, tâm không sân hận, xả bỏ tà kiến, tâm tu hành theo pháp chánh kiến. Cung kính cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, thân hữu và các bậc tôn trưởng, cùng với các pháp lành tương ứng. Với nghiệp lành ấy có thể chiêu cảm đến không bệnh tật, chiêu cảm đến hình sắc đoan chánh chiêu cảm đến sống lâu thân có uy đức, chiêu cảm đến sanh vào nhà tôn quý, giàu sang, có thể chiêu cảm đến người có đại trí. Như thế nghiệp lành ngày đêm sanh trưởng, cũng là lúc mọi người dựa vào phước đức hạnh, mà tăng trưởng vô lượng công đức. Xả bỏ thọ mạng về sau lại sanh vào cõi trời và đường lành ở trong đường lành trụ trong thời tiết lâu dài. Như vậy nói gọi là giữa kiếp thứ ba.

Thứ hai thọ mạng bốn mươi ngàn tuổi: Mọi người từ bốn mươi ngàn tuổi sanh ra, là được thọ mạng rất dài lâu, hình sắc xinh đẹp lạ thường, có uy đức tối thắng, có thần lực tự tại, vật báu sinh ra đầy, đủ thọ mạng sáu mươi ngàn tuổi, lúc này mọi người cùng với các pháp thiện tương ứng, thân hành thiện, miệng nói thiện ý nghĩ thiện, khi xả bỏ thân mạng rồi sanh vào đường lành và cõi trời xả bỏ thân mạng cõi

trời, rồi trở lại sanh trong loài người sanh trong loài người rồi tự nhiên hiền thiện, tự tánh thanh tịnh, tự tánh đạo đức, tâm tánh hòa nhã, giới phẩm đầy đủ thường hành thăng pháp. Lại xa lìa sát sinh, trộm cướp tà dâm, vọng ngữ, nói hai lưỡi, nói thô ác, nói thêu dệt, lại không tham dục tâm không sân nhuế, xả bỏ tà kiến, tu hành chánh kiến. Lại cung kính cha mẹ, Sa-môn, Bà-la-môn, thân hữu và các bậc tôn trưởng, cùng với các pháp lành tương ứng. Với nghiệp ấy chiêu cảm đến thọ mạng dài lâu, chiêu cảm đến không bệnh tật, chiêu cảm đến hình sắc đoan chánh, chiêu cảm đến thân có uy đức, có thể chiêu cảm đến sanh vào nhà tôn quý, giàu sang, và có thể chiêu cảm đến làm người có đại trí. Như thế, nghiệp lành ngày đêm sanh trưởng, là lúc mà mọi người dựa vào phước đức hành và sanh ra vô lượng công đức, xả bỏ thọ mạng về sau lại sanh vào cõi trời và sanh vào đường lành ở trong đường lành trụ thời tiết rất lâu dài. Như thế gọi là giữa kiếp thứ ba.

Thứ ba thọ lượng sáu mươi ngàn tuổi: Mọi người từ sáu mươi ngàn tuổi sinh ra, được thọ mạng rất lâu dài, hình sắc xinh đẹp kỳ lạ, uy đức tối thăng, thần lực tự tại, vật báu sinh ra đầy đủ, thọ mạng lên đến tám mươi ngàn tuổi. Như vậy trong kiếp ở cõi Diêm-phù-đê chỗ chúng sanh sinh ra thọ lượng dài lâu nhất là tám mươi ngàn tuổi này. Lúc đó, người nữ năm trăm tuổi mới xuất giá theo chồng, là lúc mọi người chỉ có bảy thứ bệnh. Gọi là bệnh đại tiểu tiện lợi, nóng, lạnh, tâm ham muốn, đói và già. Như vậy lúc bấy giờ trong đó tất cả quốc độ đều thịnh vượng an lạc không có oán tặc và trộm cướp, các châu thổ quận huyện, thôn ấp nhân dân đều an vui, còn nghe được tiếng gà gáy chim kêu đều rõ ràng, cà ruộng gieo giống tuy ít, mà thu hoạch rất nhiều mọi người thọ công dụng quả đời này ít mà dụng quả nghiệp lành đời trước nhiều. Nhà cửa xe cộ, y phục, tiền của, vật báu, các vật nuôi sống như ý đầy đủ, thọ dụng đến suốt đời cũng không hư hoại. Mọi người lúc này an hưởng ngồi một chỗ hưởng thụ, không phải chạy đi tìm cầu. Thọ mạng tám mươi ngàn tuổi, trụ A-tăng-kỳ niên, nhẫn đến chúng sanh chưa tạo mười điều ác.

Từ khi mọi người khởi lên mười điều ác, thì thời tiết thọ mạng do đây mà giảm sút. Cứ độ một trăm năm thì giảm mười năm, rồi một trăm năm tiếp giảm mươi năm, cứ vậy dần giảm đến còn mười tuổi. Sau cùng mươi tuổi trụ lại không giảm nữa, suốt từ tám vạn, đến chỉ còn mươi tuổi ngắn ngũi trong thời gian này. Nếu như Phật không xuất thế thì cứ thứ tự như vậy, xoay vần. Nếu Đức Phật xuất thế thì theo như chánh pháp mà trụ, chúng sanh thọ mạng tạm thời trụ lại không giảm và tùy

theo chánh pháp tiêu mòn giàm đi, thì thọ mạng dần dần cũng giảm. Tôi nghe Đức Phật Thế tôn nói như vậy.

* * *